

THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2726/BC-TTCTP

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO**Kết quả giải quyết và trả lời kiến nghị
của cử tri gửi sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI**

Kính gửi: Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố:
Hải Phòng, Vĩnh Long, Cầu Mau, Đồng Nai

Thực hiện Văn bản số 498/UBNDGS16 ngày 12/6/2026 của Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội và Văn bản số 5725/VPCP - QHĐP về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI; Thanh tra Chính phủ báo cáo kết quả nghiên cứu, xem xét và trả lời kiến nghị theo chức năng, nhiệm vụ được giao như sau:

Tổng số có 04 kiến nghị, gồm 02 kiến nghị do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển và 02 kiến nghị do Văn phòng Chính phủ chuyển; Về thẩm quyền giải quyết, trả lời, có 03 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của Thanh tra Chính phủ và 01 kiến nghị do Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ trả lời. Các kiến nghị, cụ thể:

1. Kiến nghị do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát chuyển

Câu hỏi 1. Cử tri phản ánh, công tác tiếp công dân và xử lý đơn, thư sau khi sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp còn khó khăn; cán bộ chủ yếu kiêm nhiệm, trình độ chưa đồng đều; quy định pháp luật chưa gắn với vị trí việc làm cụ thể; việc xác định thẩm quyền giải quyết đơn, thư đối với cán bộ đã thay đổi vị trí công tác còn lúng túng. Cử tri kiến nghị Thanh tra Chính phủ tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ tiếp công dân từ Trung ương đến địa phương nhất là cấp xã; sớm có hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc phát sinh về thẩm quyền sau sắp xếp bộ máy; hoàn thiện cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu về khiếu nại, tố cáo để tránh nhập liệu trùng lặp (*kiến nghị của cử tri thành phố Hải Phòng*).

Trả lời:

Kiến nghị 1: tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ tiếp công dân từ Trung ương đến địa phương nhất là cấp xã

Sau khi thực hiện sắp xếp, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Thanh tra Chính phủ đã xây dựng chương trình, tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức ở cấp cơ sở. Năm 2025, đã tổ chức 30 lớp tập

huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 10.708 cán bộ, công chức, phục vụ vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời, xuất bản và phát hành rộng rãi trên cả nước cuốn “*Cẩm nang tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh*” với nội dung hướng dẫn về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, kỹ năng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và kỹ năng xử lý các tình huống thực tế gắn với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Năm 2026 và những năm tiếp theo, Thanh tra Chính phủ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với bộ, ngành, địa phương khảo sát, xác định rõ nhu cầu để thiết kế chương trình, tổ chức bồi dưỡng theo hướng thiết thực, hiệu quả, gắn với đặc thù từng cơ quan, địa phương; đồng thời, ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong việc xây dựng giáo trình, tài liệu và giảng dạy, phổ biến kiến thức. Chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được xây dựng không chỉ bao gồm các kỹ năng giao tiếp, giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng quy định của pháp luật mà còn bao gồm kỹ năng giải quyết các tình huống thực tế, nhất là các tình huống điển hình, phức tạp, được tập hợp thực tiễn tiếp công dân và sẽ sử dụng cả các công cụ giảng dạy trực quan, hiện đại.

Kiến nghị 2: sớm có hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc phát sinh về thẩm quyền sau sắp xếp bộ máy

Thanh tra Chính phủ đang tiếp tục tổng hợp, rà soát các khó khăn, vướng mắc của địa phương để nghiên cứu, hướng dẫn những nội dung thuộc thẩm quyền và phối hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, tháo gỡ bảo đảm chính quyền địa phương hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

Kiến nghị 3: hoàn thiện cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu về khiếu nại, tố cáo để tránh nhập liệu trùng lặp

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Thanh tra Chính phủ đã và đang chỉ đạo quyết liệt việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, của ngành. Hiện tại, Thanh tra Chính phủ đang triển khai xây dựng 04 cơ sở dữ liệu quốc gia về: (1) kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; (2) công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; (3) phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; (4) trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ; 01 cơ sở dữ liệu chuyên ngành (Nền tảng số công tác thanh tra) để kết nối liên thông, cập nhật, chia sẻ, sử dụng trên phạm vi toàn quốc, dự kiến hoàn thành trong năm 2026. Đề nghị các bộ, ngành và nhất là các địa phương quan tâm, phối hợp, cập nhật dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” để các cơ sở dữ liệu này phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Câu hỏi 2. Cử tri kiến nghị xem xét, điều chỉnh quy định kéo dài thời hạn khiếu nại sau khi được cấp giấy chức nhận quyền sử dụng đất, nhằm tạo thuận

lợi hơn cho người dân khi cần giải quyết các thủ tục có liên quan về đất đai (*kiến nghị của cử tri tỉnh Vĩnh Long*).

Trả lời: Luật Khiếu nại quy định về thời hiệu khiếu nại và trình tự, thủ tục thụ lý, giải quyết khiếu nại theo hướng bảo đảm tính ổn định, lâu dài của pháp luật, đồng thời phù hợp với các chế định pháp luật có liên quan, bảo đảm quyền khiếu nại của công dân. Bên cạnh đó, khoản 5 Điều 3 Luật Khiếu nại quy định: "*Trường hợp luật khác có quy định về khiếu nại và giải quyết khiếu nại khác với quy định của Luật này thì áp dụng theo quy định của luật đó*". Do vậy, đối với những trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định riêng về khiếu nại và giải quyết khiếu nại thì áp dụng theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Kiến nghị do Văn phòng Chính phủ chuyển

Câu hỏi 1: Cử tri kiến nghị Chính phủ khi tiến hành thanh tra các công trình trọng điểm quốc gia cần sớm có kết luận cụ thể và đề xuất hướng xử lý rõ ràng; đồng thời, cần công khai thông tin rộng rãi để Nhân dân được biết, giám sát và tham gia đóng góp ý kiến, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực và thúc đẩy phát triển đất nước (*kiến nghị của cử tri tỉnh Vĩnh Long*).

Trả lời: thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong 6 tháng đầu năm 2026 toàn ngành Thanh tra đã triển khai 1.745 cuộc thanh tra, trong đó, có 489 cuộc do Ban Chỉ đạo Trung ương, Thủ tướng Chính phủ giao, tập trung chủ yếu vào 08 lĩnh vực nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gồm: (1) Các dự án có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng, kéo dài; (2) Quản lý thăm dò, khai thác, vận chuyển khoáng sản vật liệu xây dựng; (3) Quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất lãng phí, dôi dư; (4) Chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU); (5) Quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản; (6) Hoạt động xuất nhập khẩu, kinh doanh xăng dầu; (7) Môi trường; (8) Dược phẩm và thiết bị y tế và một số lĩnh vực khác. Qua thanh tra, đã kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý vi phạm; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, khơi thông nguồn lực cho phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, xây dựng nền hành chính liêm chính, tăng cường công khai, minh bạch và phát huy vai trò giám sát, tham gia góp ý của Nhân dân.

Trong thời gian tới, Thanh tra Chính phủ sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đồng thời, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh tra, đẩy mạnh các giải pháp phòng ngừa, nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý; tập trung thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm, các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia và những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm. Kết luận thanh tra sẽ được ban hành kịp thời, bảo đảm chất lượng và thực hiện công khai theo quy định của pháp luật; qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, phát huy vai trò

giám sát của Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Câu hỏi 2. Cử tri kiến nghị cần có cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả hơn thông qua việc số hóa toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục công; kiểm soát tài sản thu nhập bằng dữ liệu liên thông thuế, ngân hàng, đất đai; cần có chế độ tiền lương, phụ cấp phù hợp để cán bộ “không cần tham nhũng” và hoàn thiện thể chế kiểm soát để cán bộ “không dám tham nhũng”. Đồng thời cần có quy định bảo vệ tuyệt mật thông tin người tố cáo để khuyến khích nhân dân tham gia giám sát (*kiến nghị của cử tri tỉnh Đồng Nai*).

Trả lời:

Kiến nghị 1: cần có cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả hơn thông qua việc số hóa toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục công

Trong thời gian qua, Quốc hội, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời tập trung nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước đã góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ quyền lực, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hiệu quả. Trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành, Thanh tra Chính phủ đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 197/2026/NĐ-CP ngày 03/6/2026 quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đồng thời, Thanh tra Chính phủ đang triển khai đồng bộ dự án xây dựng nền tảng số và cơ sở dữ liệu của ngành Thanh tra, gồm 06 thành phần: (1) cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; (2) cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; (3) cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; (4) cơ sở dữ liệu quốc gia về trách nhiệm giải trình; (5) nền tảng số công tác thanh tra; (6) hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp. Các cơ sở dữ liệu này sau khi hoàn thành sẽ bảo đảm kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo của cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành khác có liên quan theo quy định. Qua đó đảm bảo tính công khai, minh bạch, liên thông của thông tin, đáp ứng yêu cầu kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Kiến nghị 2: kiểm soát tài sản thu nhập bằng dữ liệu liên thông thuế, ngân hàng, đất đai

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (nay được thay thế bằng Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ), Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 phê

duyet Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập. Trên cơ sở đó, Thanh tra Chính phủ đã thành lập Ban Quản lý các dự án Chuyển đổi số và Đầu tư xây dựng trong đó có hợp phần cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập. Hiện nay, Thanh tra Chính phủ đang phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, như đất đai, tài chính... theo quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị. Thanh tra Chính phủ ghi nhận ý kiến của Cử tri và sẽ triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập bằng liên thông các cơ sở dữ liệu ngay khi hoàn thành việc kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập và các cơ sở dữ liệu quốc gia khác.

Kiến nghị 3: cần có chế độ tiền lương, phụ cấp phù hợp để cán bộ “không cần tham nhũng” và hoàn thiện thể chế kiểm soát để cán bộ “không dám tham nhũng. Đồng thời cần có quy định bảo vệ tuyệt mật thông tin người tố cáo để khuyến khích nhân dân tham gia giám sát.

- Cần có chế độ tiền lương, phụ cấp phù hợp để cán bộ “không cần tham nhũng”: theo ý kiến của Bộ Nội vụ, hiện nay, chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.

Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII, các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và Kết luận số 206-KL/TW ngày 10/11/2025 của Bộ Chính trị về tiền lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang sau sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau sắp xếp tổ chức bộ máy. Trong đó, Ban Bí thư đã ban hành Quyết định số 09-QĐ/TW ngày 02/3/2026; Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026; Chính phủ ban hành Nghị định số 07/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (điều chỉnh mức lương cơ sở từ 2.340.000 đồng/tháng lên 2.530.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/7/2026). Đồng thời, Bộ Nội vụ đã ban hành các thông tư hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đặc biệt, phụ cấp khu vực và các chế độ, chính sách có liên quan. Bên cạnh đó, thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại các văn bản số 18589-CV/VPTW ngày 31/10/2025 và số 3426-CV/VPTW ngày 30/6/2026, Bộ Nội vụ đang chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành

liên quan nghiên cứu, hoàn thiện chính sách tiền lương theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong thời gian tới, trong đó có nội dung về tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức theo kiến nghị của cử tri.

- Hoàn thiện thể chế kiểm soát để cán bộ "không dám tham nhũng", đồng thời cần có quy định bảo vệ tuyệt mật thông tin người tố cáo để khuyến khích nhân dân tham gia giám sát: trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước luôn xác định kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, được thực hiện với tinh thần "không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai". Đảng đã ban hành nhiều quy định nhằm tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác quản lý nhà nước và hoạt động công vụ, góp phần phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực. Đến nay, cơ chế kiểm soát quyền lực từng bước được hoàn thiện trên nhiều lĩnh vực, như: kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ (Quy định 114-QĐ/TW, ngày 11-7-2023), trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán (Quy định 131-QĐ/TW, ngày 27-10-2023), trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử (Quy định 132-QĐ/TW, ngày 27-10-2023), trong công tác xây dựng pháp luật (Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024), trong hoạt động tố tụng, thi hành án (Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023), trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công (Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024). Đây là cơ sở chính trị quan trọng nhằm phòng ngừa tham nhũng ngay từ khâu xây dựng thể chế, chính sách ... bên cạnh đó, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng đã tiếp tục hoàn thiện cơ chế phòng ngừa tham nhũng thông qua việc bổ sung các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát tài sản, thu nhập và phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Trong đó, Luật số 132/2025/QH15 bổ sung các hành vi bị nghiêm cấm; hoàn thiện quy định về trách nhiệm giải trình theo hướng chặt chẽ, minh bạch hơn; bổ sung 04 nhóm tiêu chí đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác phòng, chống tham nhũng. Đồng thời, để triển khai các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định số 184/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, trong đó bổ sung các quy định về khung tiêu chí đánh giá trách nhiệm giải trình, Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng. Cùng với Luật Phòng, chống tham nhũng, các luật quan trọng khác như Bộ luật Hình sự, Luật Tố tụng hình sự, Luật Thanh tra, Luật Kiểm toán nhà nước, ... tạo thành khung pháp lý đồng bộ để ngăn ngừa, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng. Thanh tra Chính phủ ghi nhận kiến nghị của cử tri và sẽ tiếp tục triển khai hiệu quả các quy định nêu trên nhằm nâng cao tính minh bạch, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và

kiểm soát việc lạm dụng quyền lực trong thi hành công vụ. Đồng thời, Chương IV Luật Tố cáo năm 2018 đã quy định cụ thể về bảo vệ người tố cáo, trong đó có bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo, góp phần khuyến khích Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực, qua đó nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thanh tra Chính phủ trân trọng báo cáo và cảm ơn sự quan tâm của cử tri, các đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố./. 

Nơi nhận: *NĐƯ*

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ QH (để b/c);
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Tổng Thanh tra Chính phủ;
- Cục: I, IV, VII, Vụ PC;
- Công TTĐT (TTCP);
- Lưu: VT, KHTC. *5*

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Sỹ Bảy

